ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 238 /TB-UBND	*Cẩm Xuyên, ngày 07 tháng 02 năm 2023*

THÔNG BÁO
KHỞI CÔNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Kính gửi:

- Sở Xây dựng Hà Tĩnh;
- UBND thị trấn Thiên Cầm;
- UBND xã Cẩm Nhượng.

Ban quản lý dự án xây dựng huyện báo cáo về việc khởi công công trình xây dựng như sau:

1. Tên công trình xây dựng: Hạ tầng Khu du lịch Nam Thiên Cầm, huyện Cẩm Xuyên.

2. Địa điểm xây dựng: thị trấn Thiên Cầm, xã Cẩm Nhượng, huyện Cẩm Xuyên.

3. Tên và địa chỉ của chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên. Số 175, đường Hà Huy Tập, thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp: Nguyễn Trọng Hanh. Số điện thoại: 0914.934.168.

5. Quy mô công trình xây dựng:

1. Nội dung quy mô đầu tư thực hiện giai đoạn 1:

Đầu tư xây dựng 03 tuyến đường giao thông với tổng chiều dài 2.363,04m đồng bộ hạ tầng trên tuyến bao gồm hào kỹ thuật, hệ thống thoát nước mưa, điện chiếu sáng, Trạm biến áp 160Kva-35/0,4Kv, dây trung áp 35Kv...

1. Hệ thống giao thông: xây dựng 03 tuyến đường giao thông với tổng chiều dài 2.359,67m gồm Tuyến 1 dài L=1.354,00m có điểm đầu lý trình Km0+00 giao Quốc lộ 15B, điểm cuối lý trình Km1+354,00 giao đường hiện trạng đoạn trước KS. Phú Quý; Tuyến 2 dài L=763,57m có điểm đầu lý trình Km0+242,17, điểm cuối lý trình Km1+5,74 giao tuyến 1 tại Km1+289,16; tuyến 3 dài L=242,10m có điểm đầu lý trình Km0+348,08 giao với đường 40m hiện trạng, điểm cuối lý trình Km0+590,18 giao tuyến 2 tại Km0+891,66.

- Mặt cắt ngang các tuyến:

+ Tuyến 1: Đoạn từ Km0+00 đến Km0+363,03 và đoạn từ Km1+246,87 đến Km1+289,16 có Bnền=20,5m, Bmặt=10,5m, Bvỉahè=2x5,0m; đoạn từ Km0+363,03 đến Km0+593,14 có Bnền=15,0m, Bmặt=7,0m, Bvỉahè=2x4,0m; đoạn từ Km0+593,14 đến Km1+246,87 có Bnền=17,5m, Bmặt=7,5m, Bvỉahè=2x5,0m; đoạn từ Km1+289,16 đến Km1+354,00 có Bnền=18,0m, Bmặt=8,0m, Bvỉahè=2x4,5m.

+ Tuyến 2: Đoạn từ Km0+242,17 đến Km0+256,31 có Bnền=15,0m, Bmặt=7,0m, Bvỉahè =2x4,0m; đoạn từ Km0+256,31 đến Km1+5,74 có Bnền=20,5m, Bmặt=10,5m, Bvỉahè =2x5,0m.

+ Tuyến 3: Bnền=18,0m, Bmặt=8,0m, Bvỉa hè=2x4,5m.

- Kết cấu mặt đường tính từ trên xuống như sau:

+ Đối với mặt đường làm mới, mở rộng: Bê tông nhựa C19 dày 7cm, tưới nhựa thấm bám TCN 1,0 kg/m2, lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm, lớp móng cấp phối đá dăm loại 2 dày 25cm.

+ Đối với mặt đường tăng cường trên nền cũ: Bê tông nhựa C19 dày 7cm, tưới nhựa dính bám TCN 0,5 kg/m2, bù vênh bằng bê tông nhựa C19 dày trung bình 3cm hoặc bằng đá dăm đen với chiều dày >3cm (đối với tuyến 1); bê tông nhựa C19 dày 7cm; tưới nhựa thấm bám TCN 1,0 kg/m2, lớp móng cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm, bù vênh bằng cấp phối đá dăm loại 2 khi Hbv>12cm hoặc bằng cấp phối đá dăm loại 1 khi Hbv≤12cm (đối với tuyến 2).

- Độ dốc ngang mặt đường Imặt=2,0%; vỉa hè Ivỉa hè=1,5%, lề đất Ilề =4,0%

- Nền đường: nền đường đắp đất đồi đầm đạt độ chặt K ≥ 0,95 (CBR ≥ 4); độ dốc ta luy nền đường đào 1/1, nền đường đắp 1/1,5; riêng lớp đất dưới đáy áo đường dày 50cm đảm bảo độ đầm chặt K ≥ 0,98 (CBR ≥ 6).

- Vỉa hè:

+ Đoạn từ Km1+300,90 đến Km1+354,00 tuyến 1 và đoạn từ Km0+242,17 đến Km0+675,73 tuyến 2 lát gạch Terazo dày 5cm trên lớp bê tông mác 100 dày 10cm ở giữa láng vữa mác 75 dày 2cm.

+ Đoạn từ Km0+0,0 đến Km1+300,90 tuyến 1; đoạn từ Km0+682,67 đến Km1+5,74 tuyến 2 và tuyến 3 lát đá tự nhiên dày 4cm trên lớp bê tông mác 100 dày 10cm ở giữa láng vữa mác 75 dày 2cm.

- Bó vỉa, đan rãnh: bó vỉa có kích thước BxH=30x18cm bằng bê tông mác 50 và kích thước BxH=23x26cm bằng đá tự nhiên; đan rãnh có kích thước AxBxH=50x25x5cm bằng bê tông mác 250.

- Hệ thống an toàn giao thông: bố trí 44 biển báo an toàn giao thông gồm các loại W.205a, W.205b, W.205c, W.205d, W.207a, W.208, I.243a, I.243b và sơn vạch kẻ đường với tổng diện tích S=1.232,97m2 theo QCVN 41:2019/BGTVT.

2. Hệ thống thoát nước mưa và hào kỹ thuật

- Cống qua đường: xây mới 07 cống trong đó có 06 cống hộp BxH=1,0x1,0m; 01 cống hộp nx(BxH)=2x(2,0x2,0)m. Kết cấu: móng cống, sân cống, chân khay bằng bê tông mác 200; tường đầu, tường cánh bằng bê tông mác 200; ống cống bằng bê tông cốt thép mác 250 đối với cống hộp BxH=1,0x1,0m và mác 300 đối với cống còn lại.

- Cống dọc: bố trí chạy dọc vỉa hè với tổng chiều dài L=4.395m, gồm các loại: D600 dài L=2.250m, D800 dài L=1.120m và D1000 dài L=1.025m sử dụng ống bê tông ly tâm mác 300.

- Hố ga: bố trí trung bình khoảng cách 30÷40m/1 hố ga với kích thước AxB=1,3x1,3m; AxB=1,3x1,7m. Kết cấu: móng bằng bê tông mác 150 dày 10cm trên lớp đá dăm đệm dày 10cm; thân bằng bê tông cốt thép mác 200; nắp bằng composite.

- Hào kỹ thuật: bố trí chạy dọc vỉa hè với tổng chiều dài L=2.514m, kích thước BxH=0,6x0,6m; kết cấu: thân bằng bê tông cốt thép mác 200, trên lớp bê tông đệm mác 150 dày 10cm. Hố ga bố trí trung bình 50m/1 hố ga có kích thước AxB=1,3x2,0m bằng bê tông cốt thép mác 200.

- Cống kỹ thuật: bố trí cống kỹ thuật có kích thước BxH=1,6x1,9m. Kết cấu: móng cống bằng bê tông mác 150 trên lớp đệm bằng đá 4x6, thân cống bằng bê tông cốt thép mác 300.

3. Hệ thống điện chiếu sáng: Tuyến điện chạy dọc vỉa hè có tổng chiều dài tuyến L=2.475m, sử dụng cột thép tròn côn cao H=8m gắn cần đèn cao 2m, độ vươn cần 1,5m, chiều cao lắp đèn H=10m và cột thép đa giác cao H=14m; bóng đèn công suất 150W và 300W. Dây dẫn sử dụng loại Cu/XPLE/PVC/DSTA/PVC có tiết diện 4x50mm2, 3x25+1x16mm2, 3x16+1x10mm2, 3x10+1x6mm2; dây từ bảng điện cột lên đèn sử dụng loại dây bọc Cu/XPLE/PVC tiết diện 3x1,5mm2, 3x2,5mm2.

4. Hệ thống thu gom nước thải

- Mạng lưới tuyến ống có tổng chiều dài L=3.480m, sử dụng ống uPVC có đường kính D315 dài L=1.206m, D450 dài L=1.448m, D500 dài L=826m.

- Hố ga: có kích thước AxB=1,1x1,1m được lắp đặt trung bình 30m/1 hố; kết cấu: thân bằng bê tông cốt thép mác 200, nắp bằng composite.

5. Trạm biến áp và đường dây trung áp 35Kv: Quy mô và giải pháp thiết kế theo Báo cáo thẩm định số 41/SCT-TĐ ngày 4/10/2022 của Sở Công thương cụ thể như sau;

- Đầu tư xây dựng mới đường trung áp 35kV trên không với chiều dài tuyến là 196m với Kết cấu kiểu đường dây trên không, cấp điện áp 35kV; Điểm đấu nối: tại vị trí cột 5B (trồng mới) giữa khoảng cột 5 - 6 nhánh rẽ liên thông của đường dây 371E18.9 và đường dây 375E18.9; Dây dẫn: sử dụng sử dụng dây nhôm bọc lõi thép 35kV-Al/XLPE/PVC/4,3-50/8mm2, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật TCVN 5935-1, IEC 60502-1; Cách điện đứng sử dụng PPI 35kV, cách điện néo sử dụng chuỗi néo kép 35kV polymer sản xuất theo tiêu chuẩn IEC 60383, TCVN 7998:2009, TCCS 15:2021/EVN; phụ kiện cách điện sứ phải mạ kẽm nhúng nóng; Cột điện: sử dụng cột bê tông ly tâm cao 18m, ký hiệu PC.I-18-323-35,0 và PC.I-18-190-13,0, đảm bảo TCVN 5847-2016; Móng cột: sử dụng móng bê tông đúc tại chỗ M150, đá 2x4, bê tông lót móng M100, bê tông chèn M200, ký hiệu MT5-18, MT-ĐB-18; Xà, phụ kiện: chế tạo bằng thép hình, được chống rỉ bằng mạ kẽm nhúng nóng theo tiêu chuẩn TCVN 5408:2007, 18TCN 04-92 hoặc các tiêu chuẩn tương đương, với chiều dày lớp mạ ≥ 80µm; Tiếp địa đường dây: sử dụng hệ thống nối đất cọc, tia hỗn hợp mạ kẽm nhúng nóng; cọc tiếp địa L63x63x6x2500mm; dây nối cọc bằng thép dẹt 40x4, dây lên cột sử dụng thép tròn CT3 Φ12; đảm bảo TCVN 1651-89 và các tiêu chuẩn của ngành điện 11TCN- 19-84, trị số điện trở phải đảm bảo theo quy định tại 11TCN-19-2006 Quy phạm trang bị điện.

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp công suất 160kVA-35/0,4kV: Sử dụng TBA thiết kế kiểu treo, máy biến áp, thiết bị đóng cắt, tủ hạ thế đặt trên 02 cột bê tông ly tâm cao 12m; Máy biến áp: công suất 160kVA, cấp điện áp 35kV/0,4kV, tổ đấu dây: Δ/Y0-11, đảm bảo theo tiêu chuẩn TCVN 6306- 1:2015; IEC 60076-1:2011; tổn hao MBA đạt tiêu chuẩn tổn hao máy biến áp phân phối theo Quyết định số 1011/QĐ-EVN NPC ngày 07/4/2015 của EVN; Bảo vệ quá điện áp khí quyển theo đường dây bằng chống sét van ZnO; bảo vệ ngắn mạch phía trung áp bằng cầu chì tự rơi FCO 35kV; bảo vệ chống quá tải và ngắn mạch phía hạ áp bằng aptomat; phía hạ thế đặt chống sét van GZ-500; Cột trạm: sử dụng cột bê tông ly tâm cao 12m, ký hiệu PC.I-12-190-7.2, đường kính cột 190mm, đảm bảo tiêu chuẩn TCVN 5847-2016; Móng

cột trạm: sử dụng bê tông đúc sẵn tại chỗ M150, đá 2x4, bê tông lót móng M100, bê tông chèn M200 phù hợp với kết cấu trạm, ký hiệu MT4; Xà, giá đỡ: chế tạo, gia công bằng thép hình và được bảo vệ bằng mạ kẽm nhúng nóng với chiều dày lớp mạ tối thiểu bằng 80µm hoặc được bảo vệ bằng sơn tĩnh điện; Tủ điện hạ áp: sử dụng tủ trọn bộ 500V-250A (loại 3 lộ ra); tủ bao gồm công tơ điện tử 3 pha, đồng hồ đa chức năng để hiện thị các thông số vận hành, cosΦ ...; bảo vệ ngắn mạch và quá tải bằng aptomat; bảo vệ quá điện áp sử dụng chống sét hạ thế GZ-500. 5; Cáp tổng hạ thế: sử dụng cáp tổng Cu/XLPE/PVC -1x120mm2 đảm bảo tiêu chuẩn TCVN 5935-1, IEC 60502-1; Tiếp địa trạm: sử dụng hệ thống tiếp địa hỗn hợp, cọc tiếp địa sử dụng thép góc L63x63x6x2500mm, tia bằng thép CT3 fi12; liên kết cọc với dây tiếp địa bằng hàn điện, cọc tiếp địa được đóng sâu 0,8m so với mặt đất, điện trở nối đất phải đảm bảo trị số Rnđ ≤ 4Ω.

6. Danh sách các nhà thầu chính:

- Nhà thầu Khảo sát và lập BCNCKT và lập TKBVTC: Công ty cổ phần Gama Miền Trung.

- Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty TNHH Dịch vụ thương mại và xây dựng Hải Đăng - Công ty CP Hoàng Sơn - Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng Đông Sơn - Công ty cổ phần Dũng Đàn.

- Nhà thầu giám sát thi công xây dựng: Liên danh Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Thịnh Tiến và Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng 888.

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (dự kiến): Theo Hợp đồng 31/12/2022 đến 19/08/2024. Ngày khởi công dự kiến: 08/2/2023.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện phụ trách;
- Phòng KT&HT huyện;
- Ban QLDA xây dựng huyện;
- Lưu: VT,DA.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN - T. HÀ TĨNH

Phạm Hoàng Anh